

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG
TỈNH BẮC GIANG
Số: 194/2025/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bắc Giang, ngày 23 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 369/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị P, sinh năm 1993

Địa chỉ: Số nhà A, đường B, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức P1, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Số nhà A, tổ dân phố N, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị P và anh Nguyễn Đức P1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Chị Dương Thị P và anh Nguyễn Đức P1 có 02 con chung là cháu Nguyễn Phương T sinh ngày 24/5/2016 và cháu Nguyễn Đức Vương A sinh ngày 08/9/2018.

Chị P và anh P1 thống nhất thỏa thuận: chị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Phương T sinh ngày 24/5/2016; anh P1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đức Vương A sinh ngày 08/9/2018. Về cấp dưỡng nuôi con: chị P và anh P1 tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Dương Thị P và anh Nguyễn Đức P1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Dương Thị P phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002908 ngày 12/6/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang. Hoàn trả chị Dương Thị P số tiền tạm ứng án phí là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CCTHADS TP Bắc Giang;
- VKSND TP Bắc Giang;
- Các đương sự;
- UBND phường Song Mai, TP Bắc Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Hoa

